TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126 /2019/QĐST-HNGĐ	*Sơn Tây, ngày 19 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2019/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1991
- Bị đơn: Anh Phùng Văn D, sinh năm: 1988

Đều ĐKHKTT: Thôn Đ, xã S, thị xã S, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, khoản 7, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị NGUYỄN THỊ T và anh PHÙNG VĂN D

2. Sự thỏa thuận của đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Vợ chồng có một một chung là Phùng Văn Hải Đ, sinh ngày: 22/9/2014 . Giao cho anh Phùng Văn D được trực tiếp nuôi cháu Phùng Văn Hải Đ. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị T

cho đến khi có yêu cầu mới. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: Không có.

* Về nợ chung, công sức: Không có.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Trả lại chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền chị Nguyễn Thị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số AA/2016/0007827 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S, thành phố H.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận**
- Các đương sự
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Hiểu